TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 179/2019/QĐST- HNGĐ	*Thái Bình, ngày 16 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 141/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Số nhà 09, đường Q, Tổ 04, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Chị Đồng Thị T, sinh năm 1991.

ĐKHKTT: Số nhà 09, đường Q, Tổ 04, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Ô, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Đồng Thị T tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 07/3/2017. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy cãi vã với những lời lẽ thiếu tôn trọng nhau. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng anh T và chị T đã nộp đơn xin ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình vào tháng 12 năm 2018. Trung tâm hòa giải – đối thoại tiến hành hòa giải, anh T và chị T quyết định rút đơn khởi kiện, quay về đoàn tụ gia đình. Tuy nhiên quá trình chung sống, vợ chồng vẫn tiếp tục phát sinh mâu thuẫn nên đã sống ly thân từ tháng cuối tháng 6 năm 2019 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh T và chị T đều xác định vợ chồng không tình cảm, không thể chung sống với

nhau được nữa và đều đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn. Việc xin thuận tình ly hôn anh T và chị T đã suy nghĩ kỹ, không bị ai ép buộc.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Đồng Thị T có một con chung là Nguyễn Ngọc B.A, sinh ngày 01/9/2017. Anh T và chị T thỏa thuận: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh T tự nguyện cấp dưỡng cho con chung số tiền là 1.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 8 năm 2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản và nợ chung Anh Nguyễn Ngọc T và chị Đồng Thị T không có tài sản chung, không vay nợ chung và không cho ai vay tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Đồng Thị T mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Đồng Thị T thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Đồng Thị T có một con chung là Nguyễn Ngọc B.A, sinh ngày 01/9/2017. Anh T, chị T thỏa thuận: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh T tự nguyện cấp dưỡng cho con chung số tiền 1.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 8 năm 2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Ngọc T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh T và chị T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung khi xét thấy cần thiết.

1.3 Về tài sản và nợ chung: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Đồng Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Đồng Thị T mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền anh T và chị T đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0009957 ngày 08/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKDND thành phố Thái Bình;
- UBND phường Tiền Phong, TP Thái Bình (GCNKH số 27/2017 ngày 07/3/2017);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết